

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 30-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Bùi Văn Khương;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

PQT; sinh năm 1971 tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 30/109/185 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 8/269 D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G (đã chết) và bà H (đã chết); có vợ là I và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 04-10-2019, chuyển tạm giam ngày 09-10-2019; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông NLC1; vắng mặt;

2. Anh NLC2; vắng mặt;

3. Anh NLC3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03-10-2019 PQT đi xe ôm từ phòng trọ số 6 nhà số 8/269 đường D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng đến khu vực ngõ Đài phát thanh thuộc quận C, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến nơi, PQT gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không quen biết 300.000 đồng được một túi nilon màu trắng trong có chứa ma túy. PQT nhận và cắt số ma túy vừa mua được vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc rồi bắt xe ôm đi về phòng trọ. Tại phòng trọ, PQT lấy bộ đồ sử dụng ma túy tự chế gồm chai nhựa có gắn ống tẩu thủy tinh và ống hút bằng nhựa rồi bỏ một ít ma túy ra để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại, PQT để trong túi nilon giấu vào trong vỏ bao thuốc lá để trên bàn uống nước và giấu bộ đồ sử dụng ma túy trong nhà vệ sinh. Sau khi sử dụng ma túy xong, không còn tiền nên PQT đã gọi điện cho bạn là NLC2, sinh năm: 1993, địa chỉ: Số 30 J, phường K, quận F nhờ mua đồ ăn mang đến phòng trọ. Khoảng 20 phút sau NLC2 và bạn của NLC2 là NLC3, sinh năm: 1990, địa chỉ: Số 16/66 L, phường K, quận F đến đưa đồ ăn và ngồi chơi nói chuyện với nhau tại phòng trọ của PQT. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày tổ công tác Công an phường Sở Dầu kiểm tra hành chính phòng trọ của PQT phát hiện, thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá trong có túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản Kết luận giám định số 520/KLGĐ ngày 08-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2900 gam, là loại: Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra PQT khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì thư niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có gắn ống tẩu thủy tinh và ống hút bằng nhựa chuyển Chi cục thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS, ngày 30-11-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo PQT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù 18 đến 24 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04-10-2019.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có gắn ống tẩu thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho PQT quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa:

Người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra và việc vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các bản Kết luận giám định số 520/KLGĐ ngày 08-

10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án; lời khai đó khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 03-10-2019 PQT có hành vi tàng trữ trái phép 0,2900 gam Methamphetamine ở phòng trọ của bị cáo tại số 6 nhà số 8/269 đường D, phường E, quận F với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 81 ngày 18-3-2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt PQT 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu. Hơn nữa bị cáo khai là đối tượng nghiện ma túy nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư niêm phong số ma túy còn lại sau giám định. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có gắn ống tẩu thủy tinh và ống hút bằng nhựa dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho PQT, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo PQT 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04-10-2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng số ma túy còn lại sau khi giám định có dấu niêm phong số 520/2019/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có gắn ống tẩu thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng